

Số: TVHN-337/DBQG

Hà Nội ngày 03 tháng 12 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

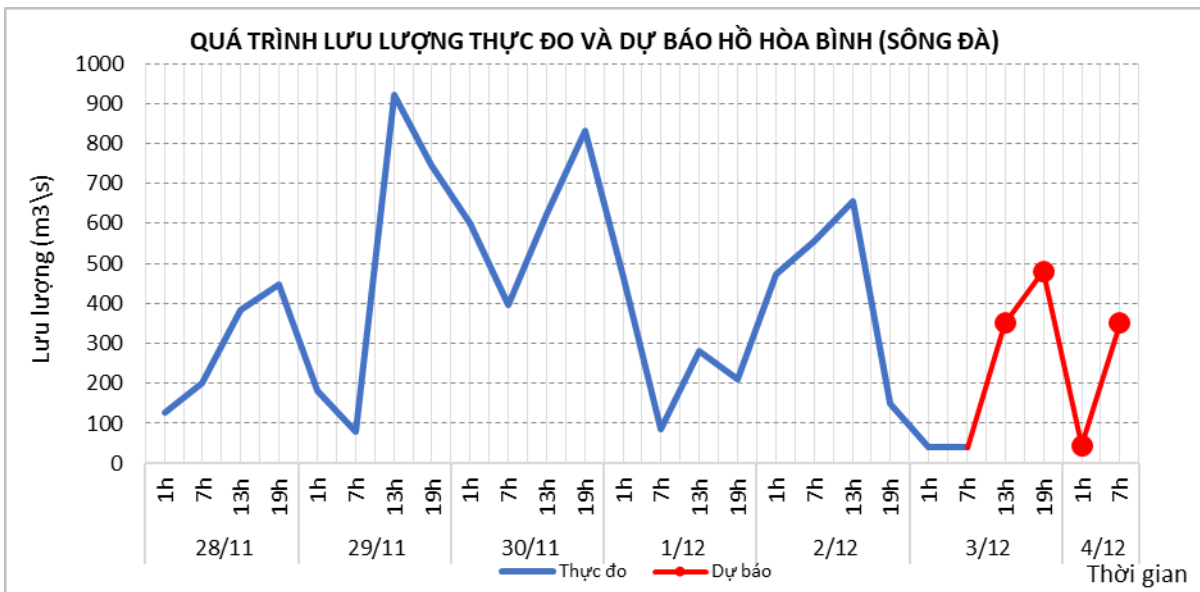
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động do ảnh hưởng điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động do ảnh hưởng điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

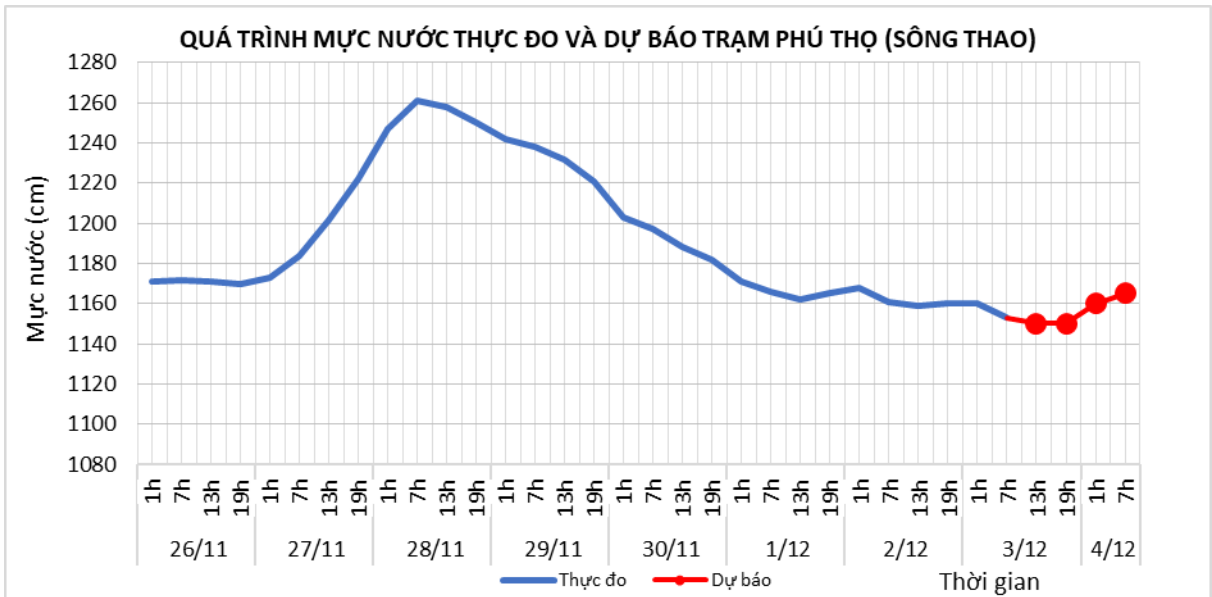
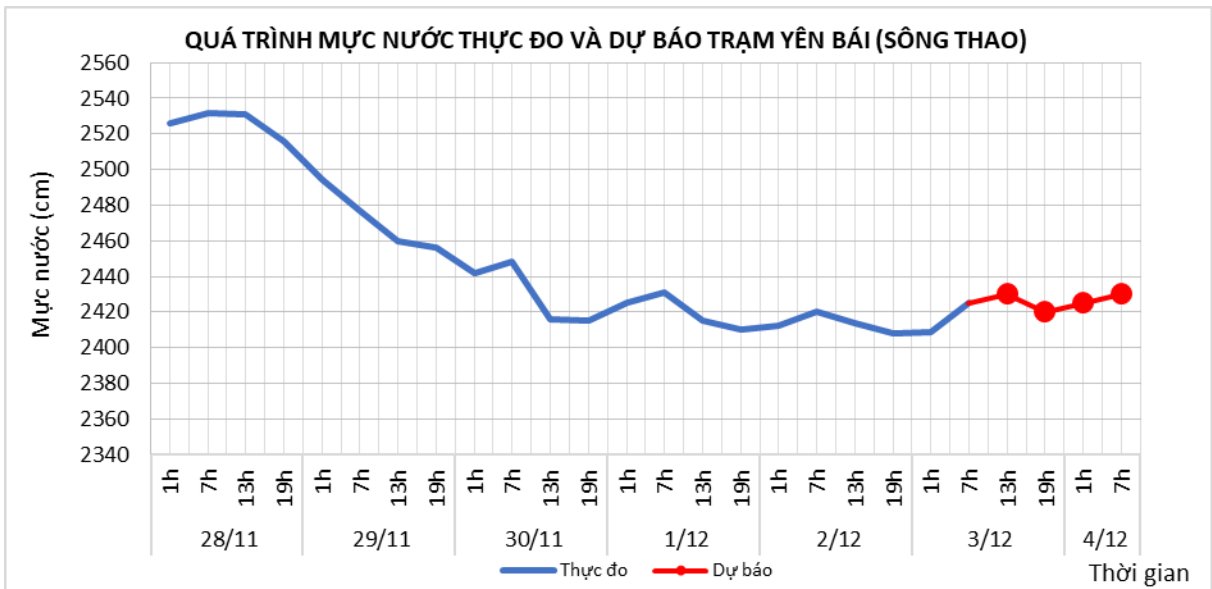
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



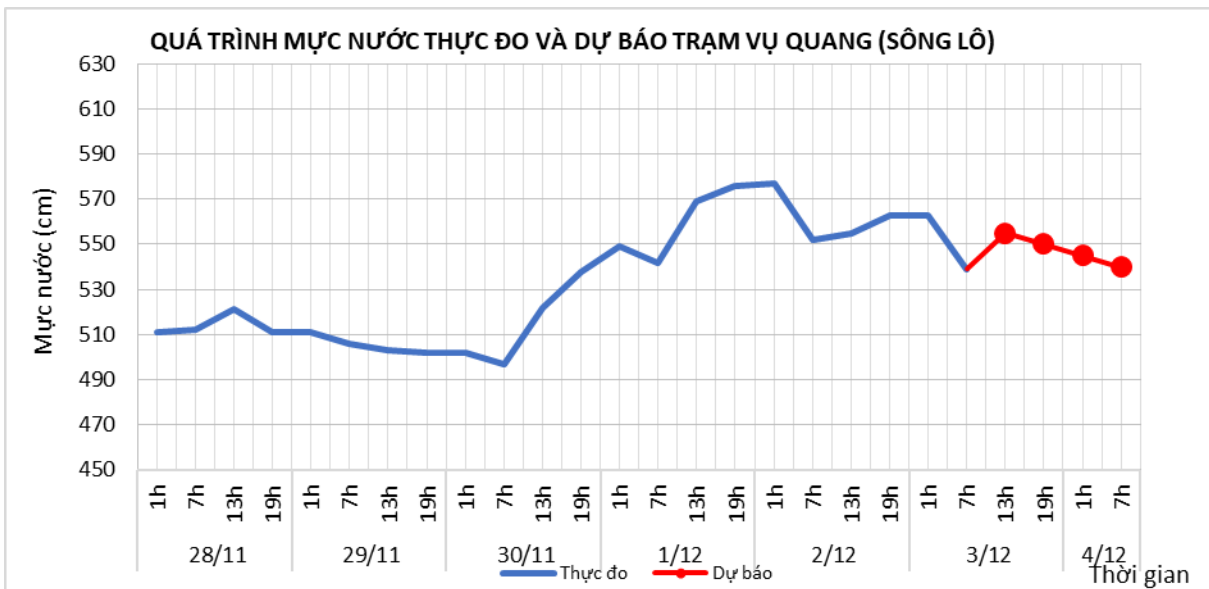
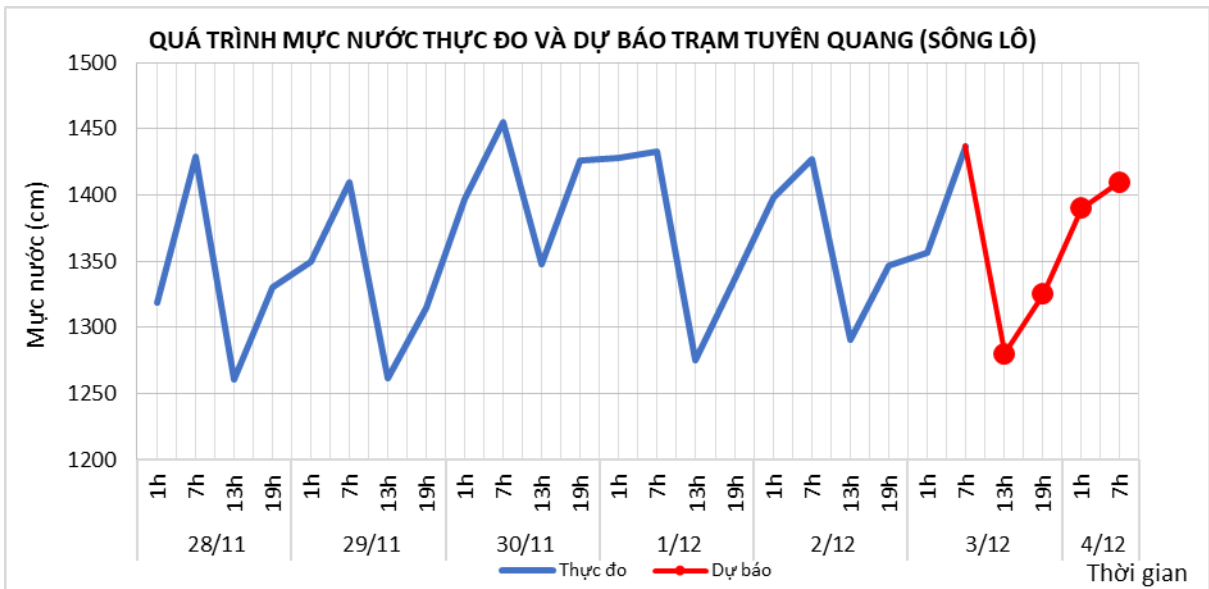
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



3. Khu vực Đông Bắc

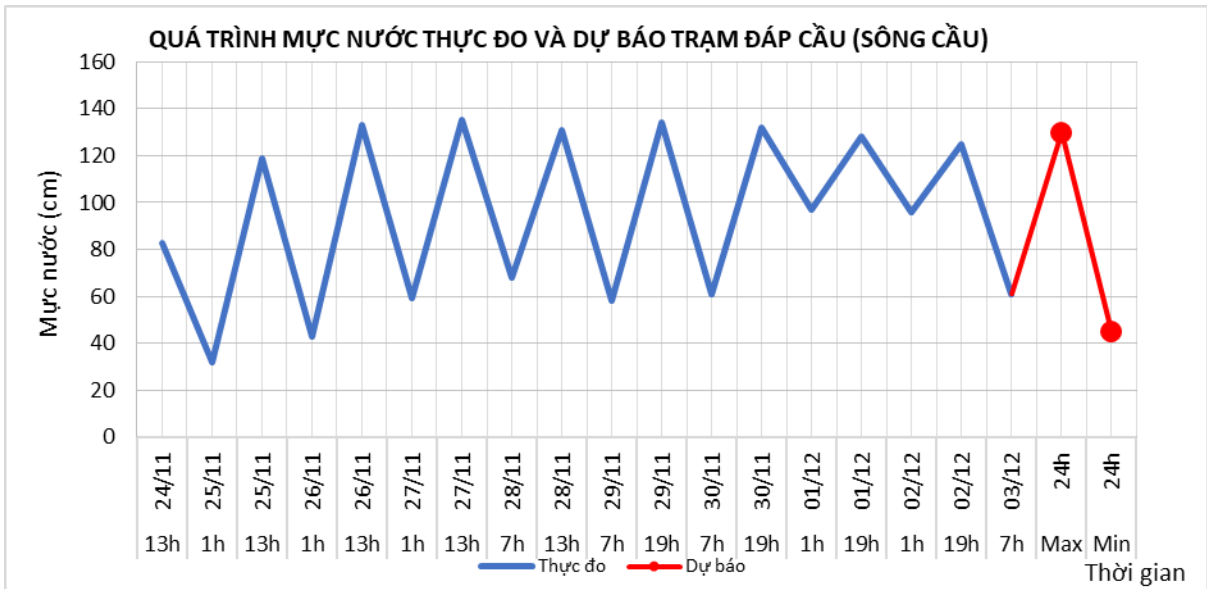
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



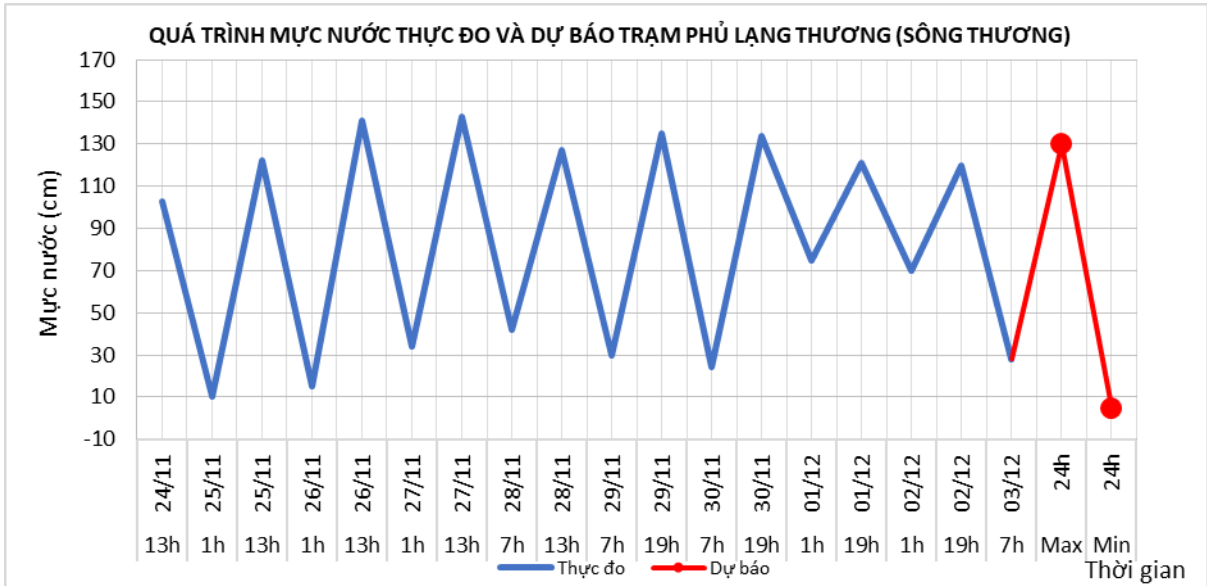
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



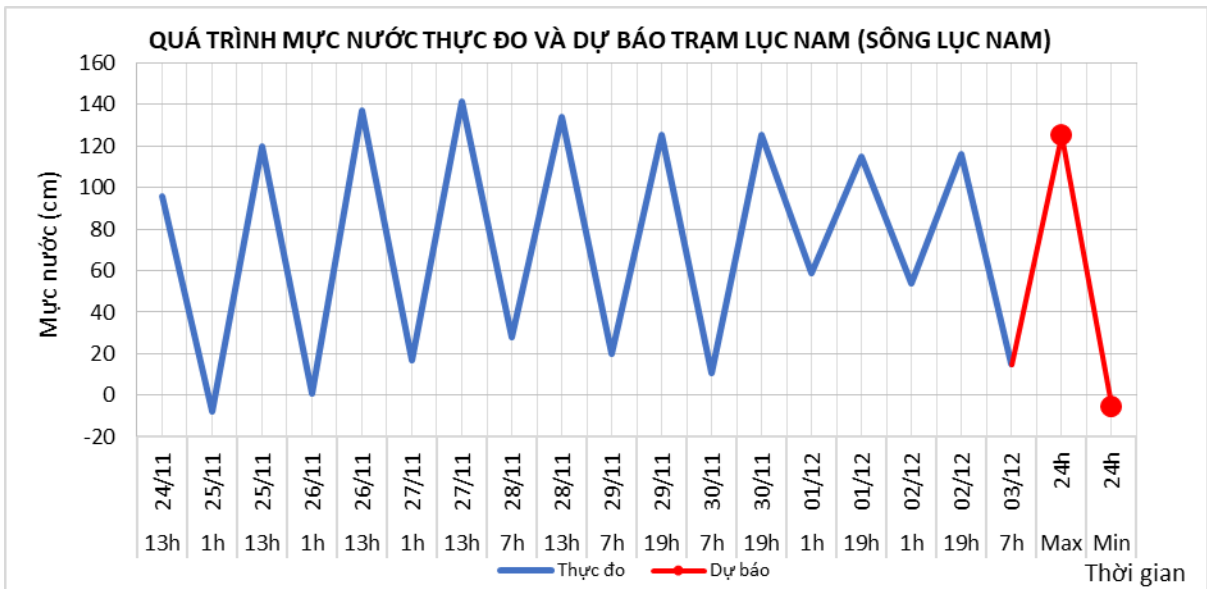
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

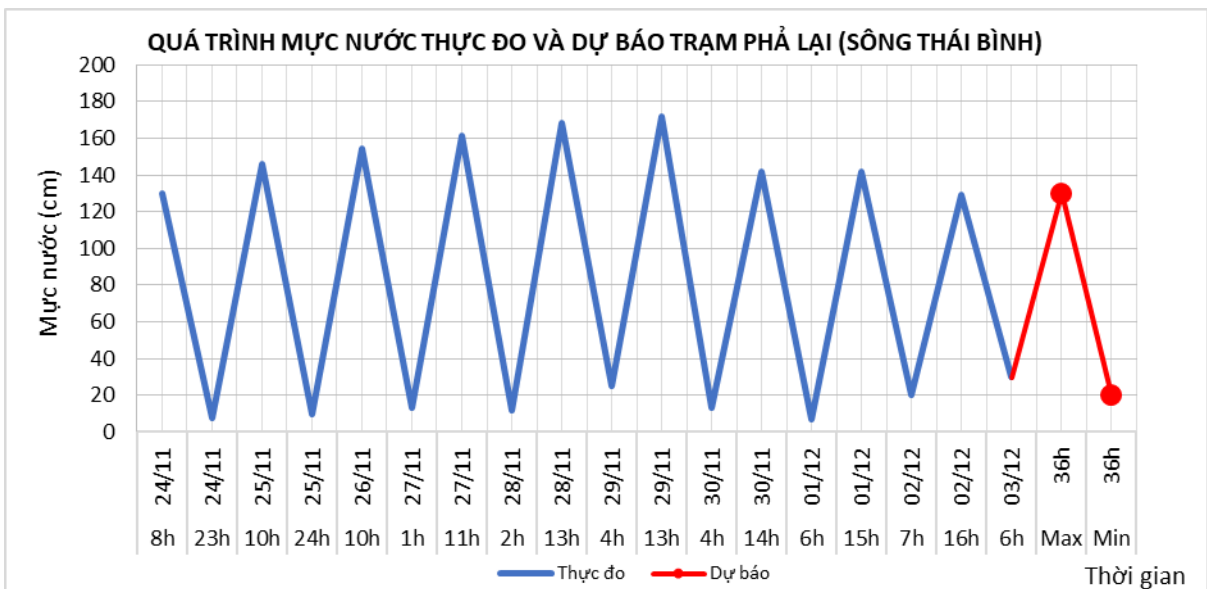
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36 giờ qua mức nước cao nhất tại Phả Lại là 1,10m, mức nước thấp nhất là 0,20m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều. Trong 36h tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,15m và thấp nhất ở mức 0,15m.



4.2. Lưu vực sông Hồng

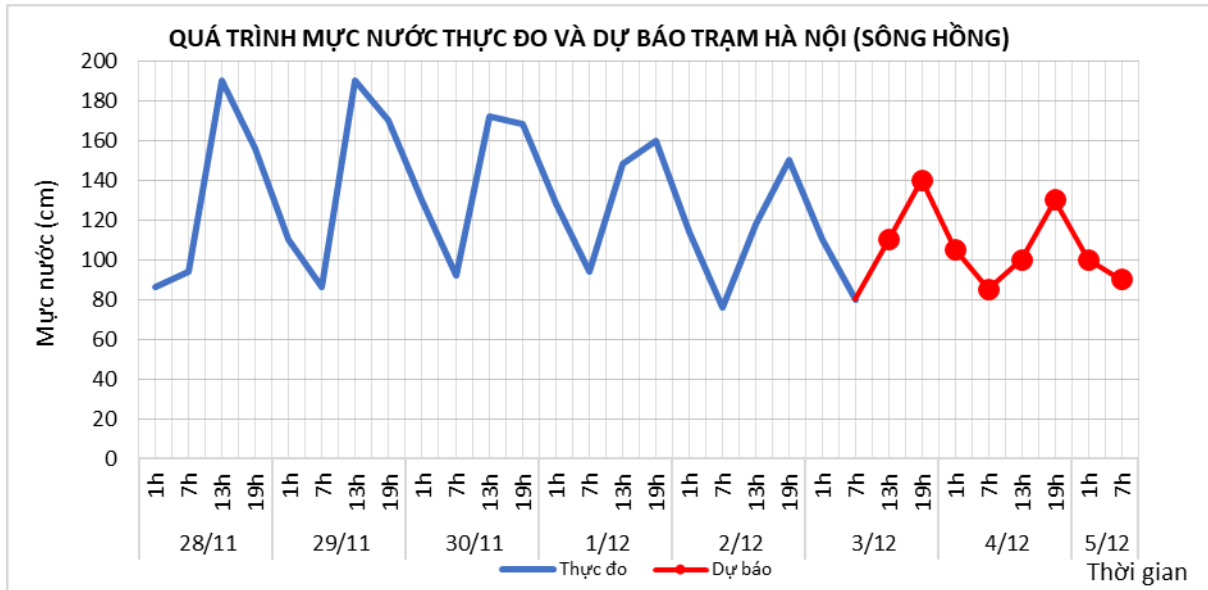
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của

thủy triều. Lúc 7h/03/12, mực nước tại trạm Hà Nội là 0,80m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/05/12 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 0,90m.



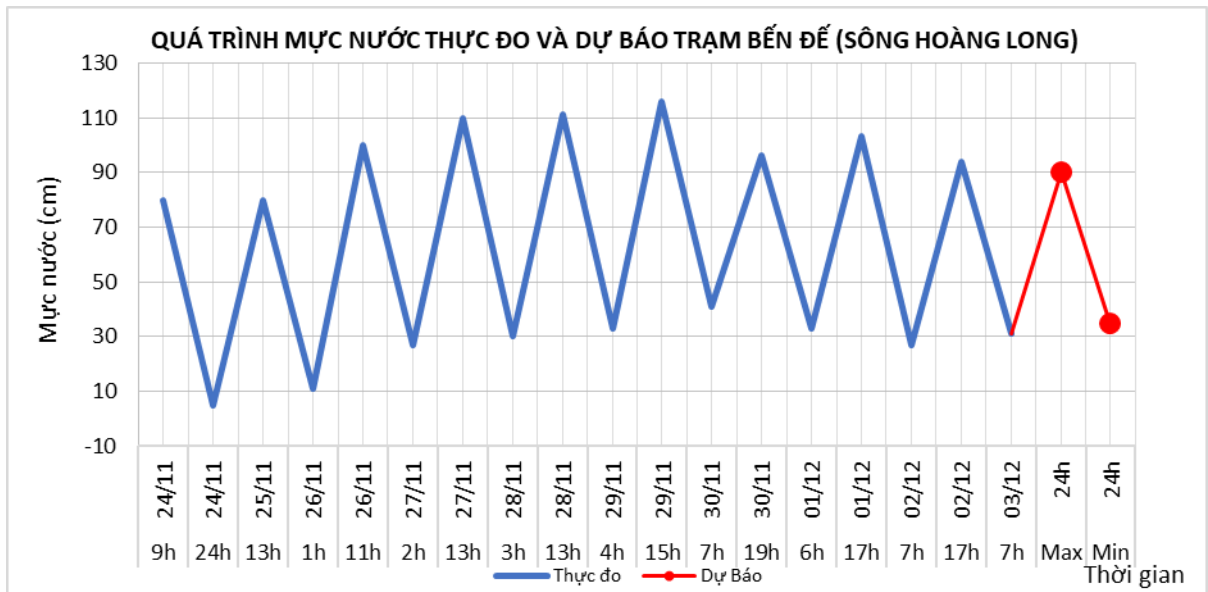
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

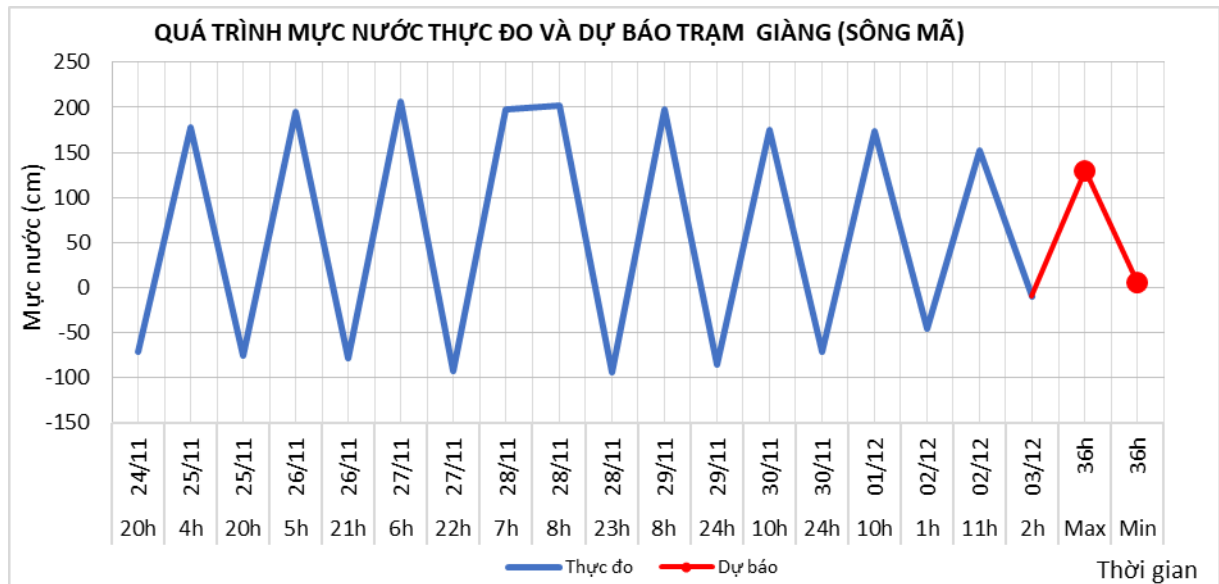
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều



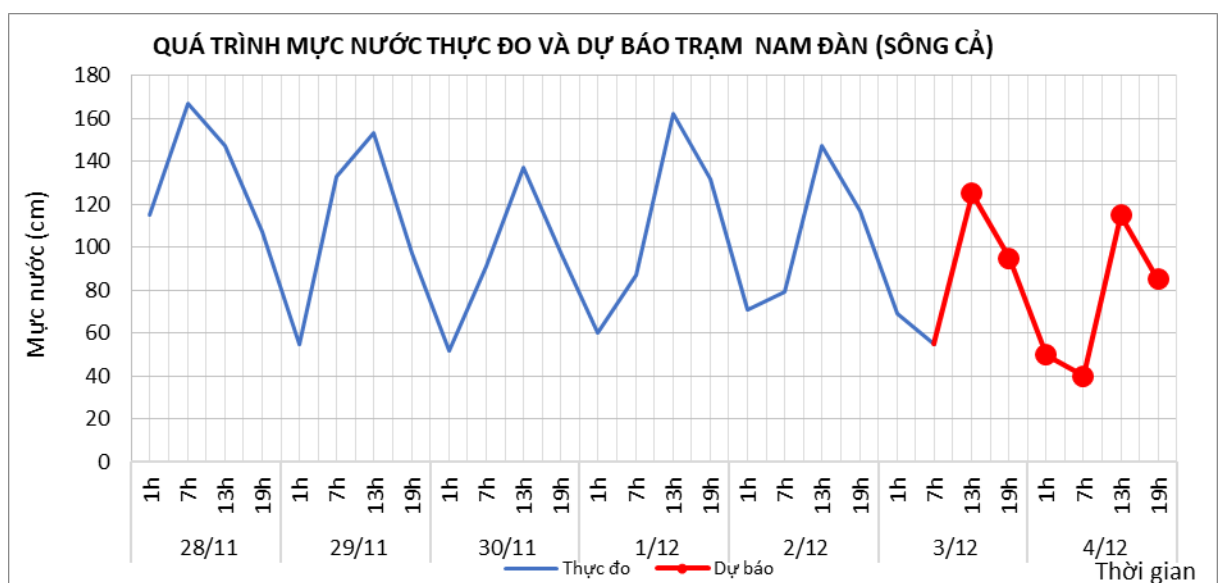
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



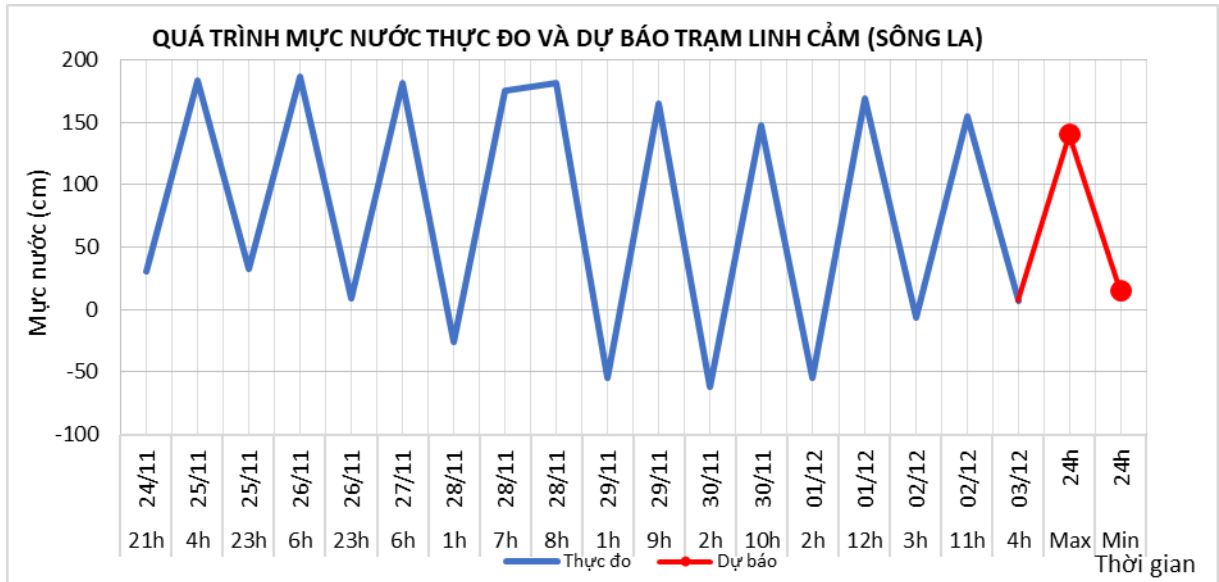
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố đang xuống; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố tiếp tục xuống; hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

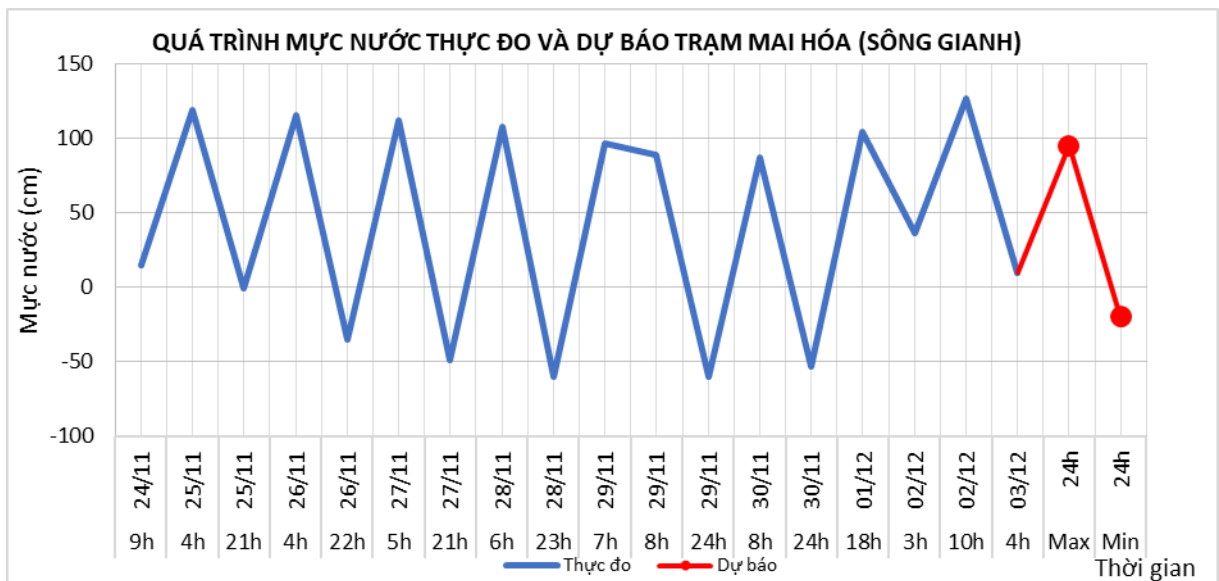
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh đang xuống, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục xuống, hạ lưu dao động theo triều.



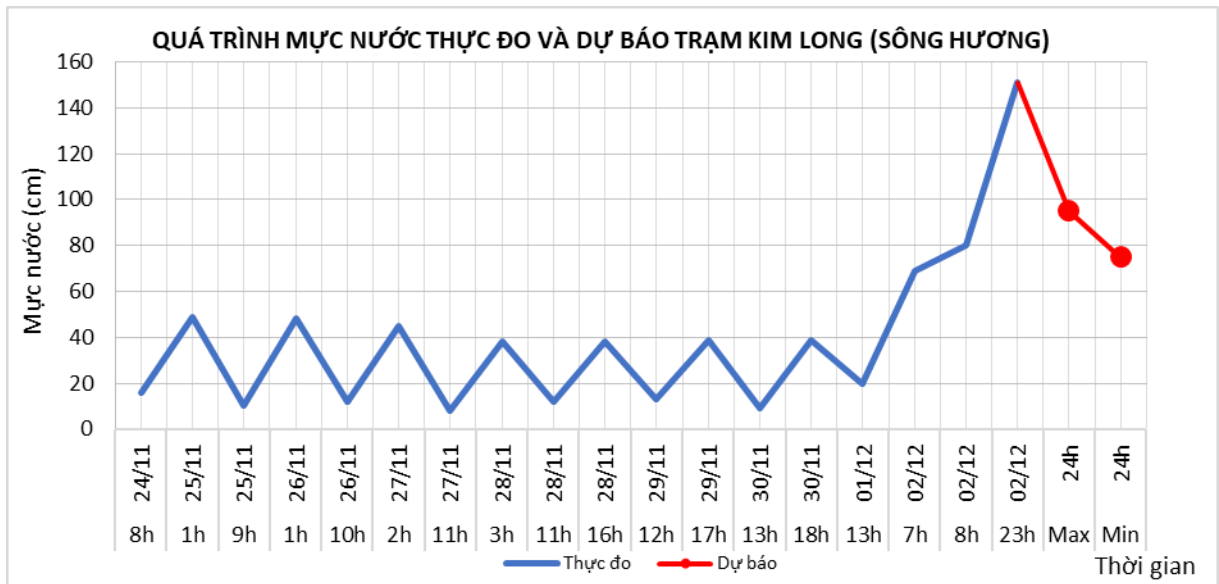
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước có dao động



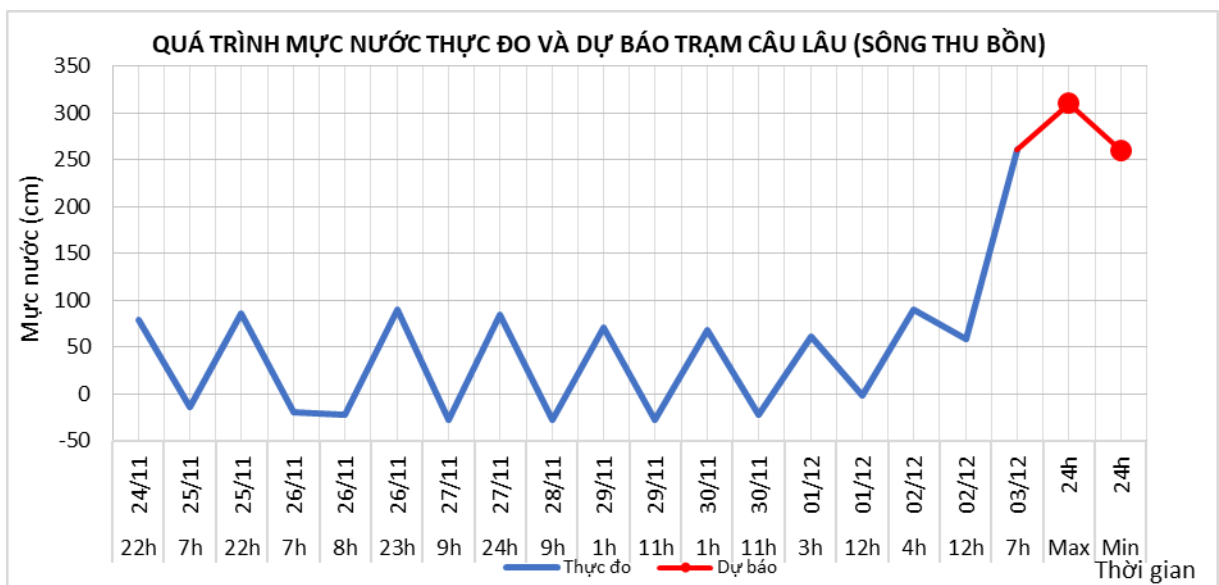
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Vu Gia - Thu Bồn đang lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Vu Gia dao động ở mức BD1-BD2, sau xuống; sông Thu Bồn tiếp tục lên chậm



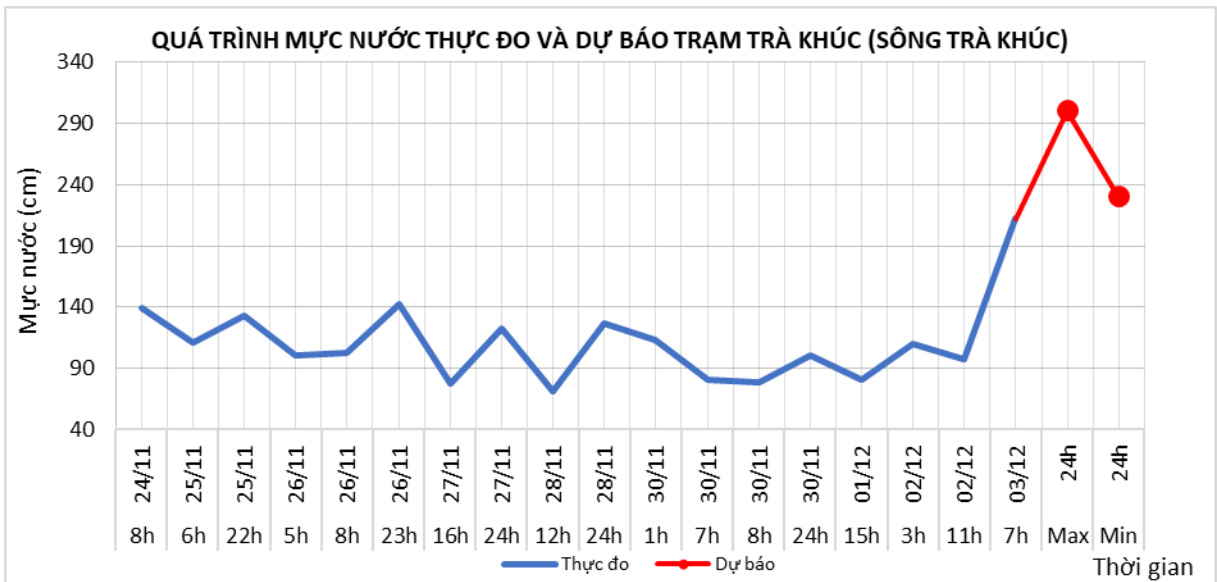
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Trà Khúc đang lên

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông tiếp tục lên, sau đó có dao động



6.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.

Cảnh báo: Từ nay (03/12) đến ngày 05/12, trên các sông từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi có khả năng xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ lên ở thượng lưu các sông từ 2,0-4,0m, hạ lưu từ 1,0-2,0m. Đỉnh lũ trên các sông từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi lên mức BĐ1 đến BĐ2, có sông trên BĐ2

Nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở trung du, vùng núi và ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông, khu đô thị tại các tỉnh từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi.

7. Khu vực Nam Trung Bộ

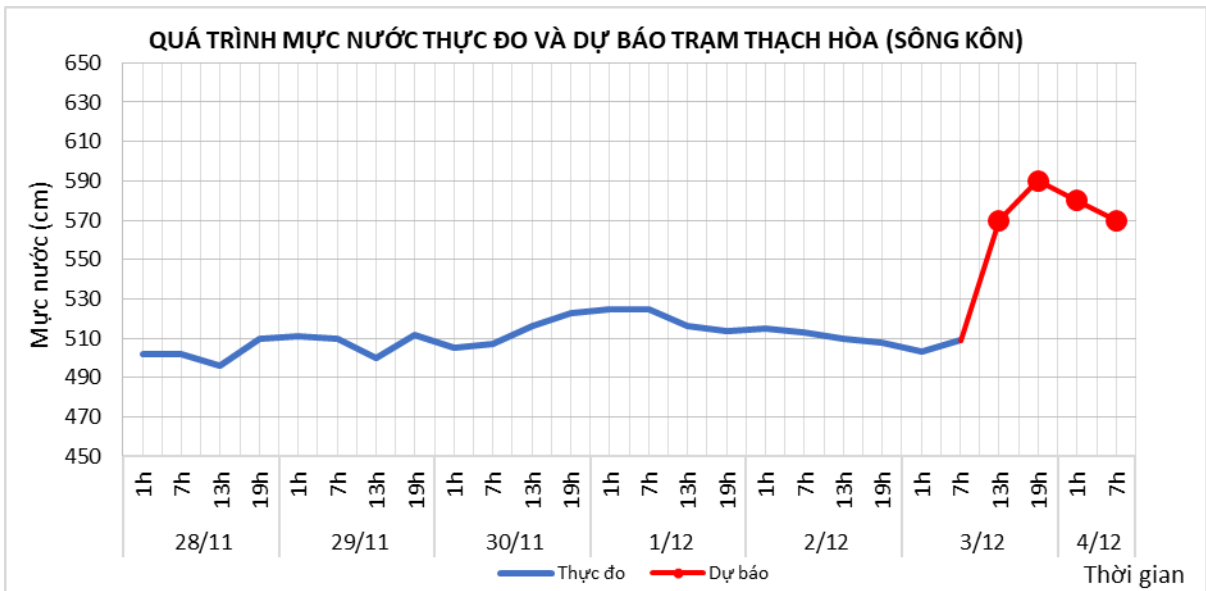
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đang lên

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sẽ lên trong 12h tới, sau đó xuống dần



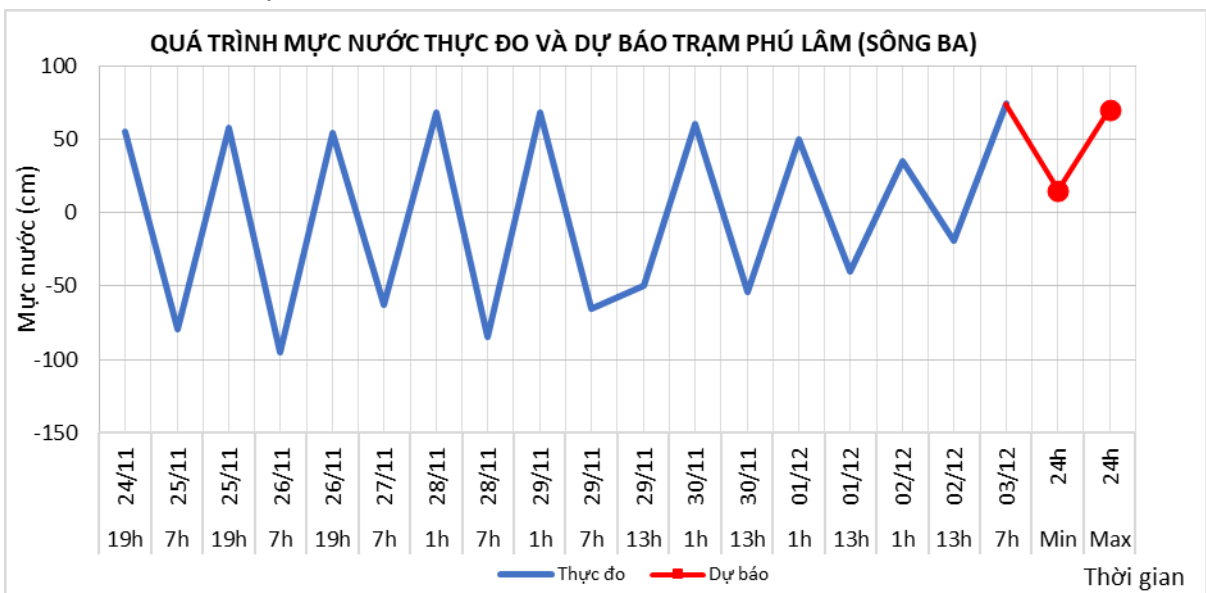
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu đang lên; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên thượng nguồn sông Ba biến đổi chậm; hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều



7.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động

Cảnh báo: Từ ngày 03-05/12, trên các sông từ Bình Định đến Khánh Hòa có khả năng xuất hiện một đợt lũ. Đỉnh lũ trên các sông có khả năng lên mức BĐ1 và trên BĐ1.

Nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở trung du, vùng núi và ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông, khu đô thị từ Bình Định đến Khánh Hòa

8. Khu vực Tây Nguyên

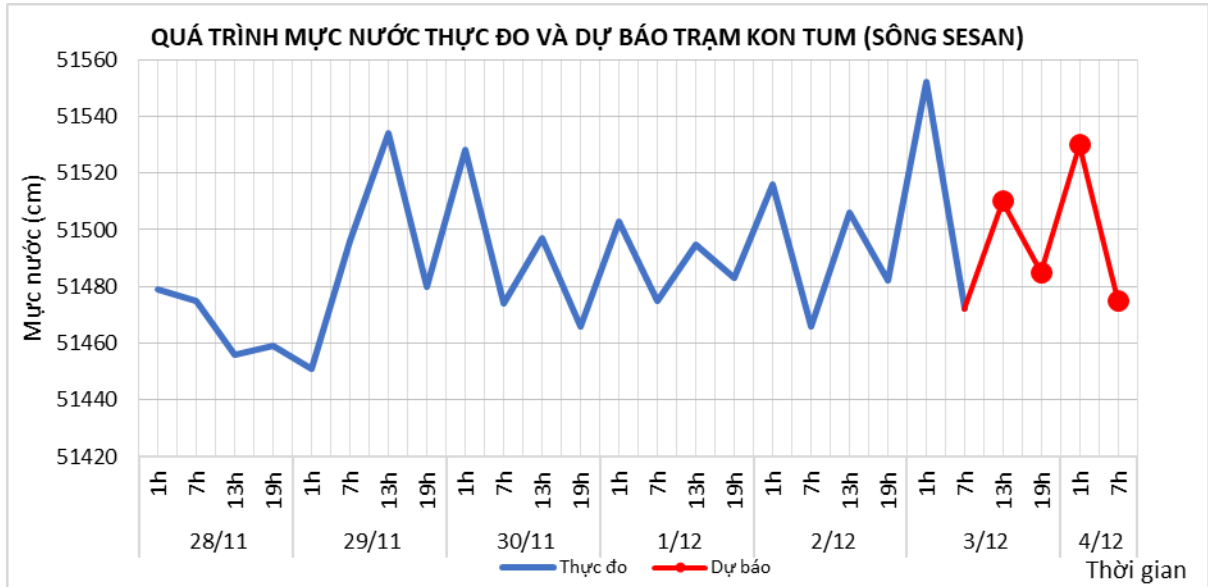
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.



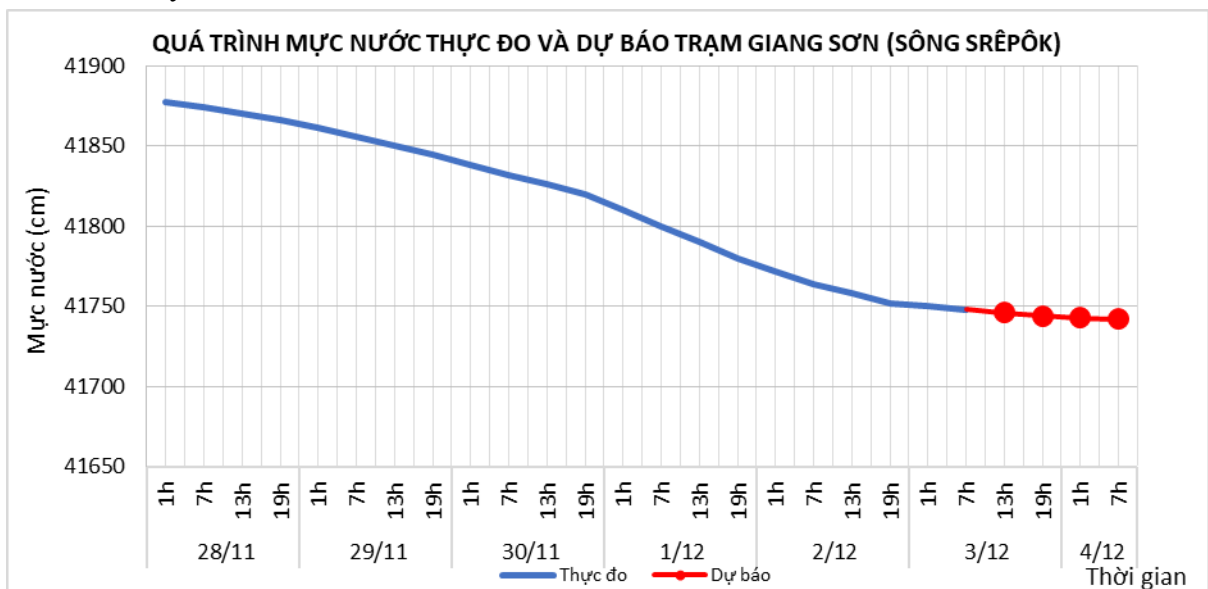
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

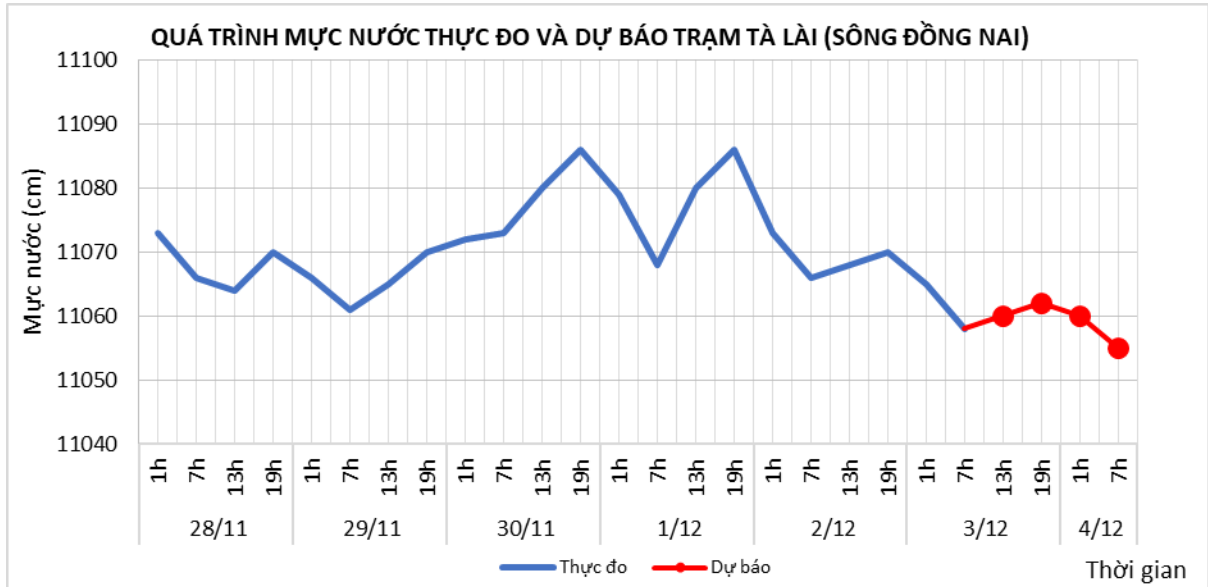
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



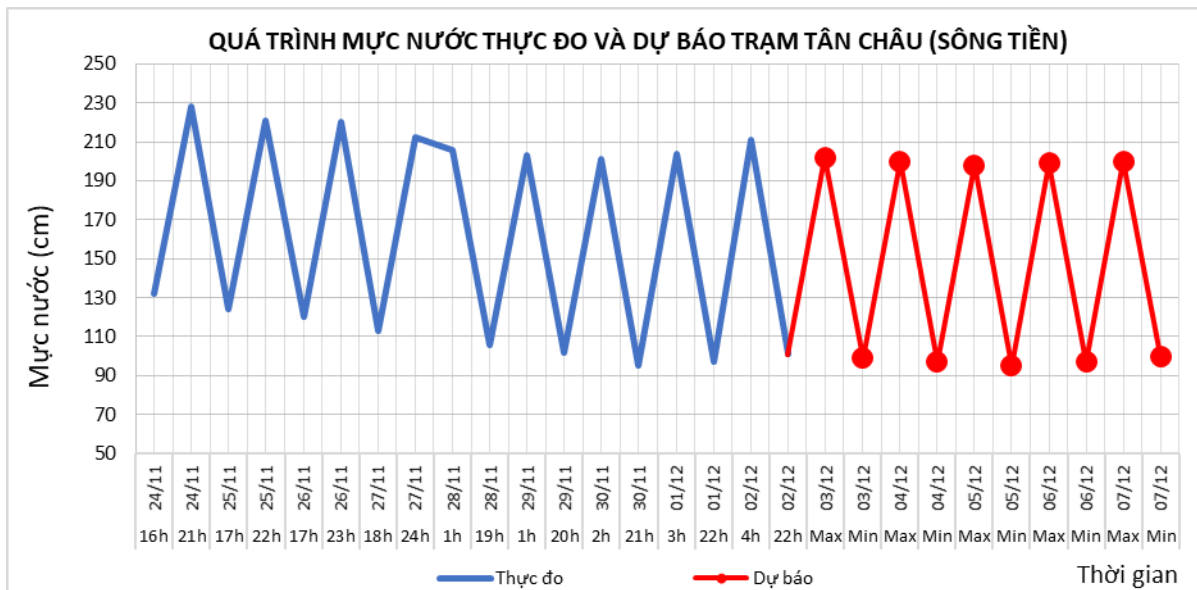
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

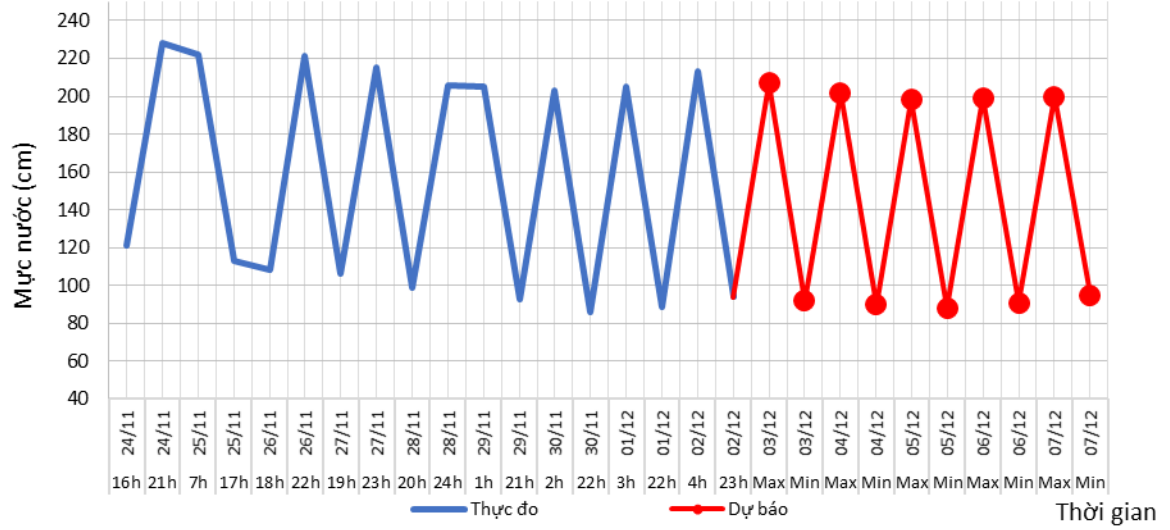
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 02/12 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,11m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,13m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 07/12 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,0m; tại Châu Đốc ở mức 2,0m..



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-02/12	19h-02/12	1h-03/12	7h-03/12	13h-03/12		19h-03/12		1h-04/12		7h-04/12		13h-04/12		19h-04/12		1h-05/12		7h-05/12	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	657	148	40	40	350	↑	480	↑	45	↓	350	↑								
Thao	Yên Bái	2414	2408	2409	2425	2430	↑	2420	↓	2425	↑	2430	↑								
Thao	Phủ Thọ	1159	1160	1160	1153	1150	↓	1150	⇒	1160	↑	1165	↑								
Lô	Tuyên Quang	1291	1347	1356	1437	1280	↓	1325	↑	1390	↑	1410	↑								
Lô	Vụ Quang	555	563	563	539	555	↑	550	↓	545	↓	540	↓								
Hồng	Hà Nội	118	150	110	80	110	↑	140	↑	105	↓	85	↓	100	↑	130	↑	100	↓	90	↓
Cả	Nam Đàn	147	117	69	55	125	↑	95	↓	50	↓	40	↓	115	↑	85	↓				
Kôn	Thanh Hòa	510	508	503	509	570	↑	590	↑	580	↓	570	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51506	51482	51552	51472	51510	↑	51485	↓	51530	↑	51475	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41757	41752	41750	41748	41746	↓	41744	↓	41743	↓	41742	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11068	11070	11065	11058	11060	↑	11062	↑	11060	↓	11055	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua				Dự báo 24h và 36h tới			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	125	↓	61	↓	130	↑	45	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	120	↓	28	↑	130	↑	5	↓
Lục Nam	Lục Nam	116	↑	15	↑	125	↑	-5	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	129	↓	20	↑	130	↑	20	⇒
Hoàng Long	Bến Đẽ	94	↓	31	↑	90	↓	35	↑
Mã	Giàng (**)	152	↓	-46	↑	130	↓	5	↑
La	Linh Cảm	155	↓	7	↑	140	↓	15	↑
Gianh	Mai Hóa	127	↑	10	↓	95	↓	-20	↓
Hương	Kim Long	151	↑	80	↑	95	↓	75	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	261	↑	59	↑	310	↑	260	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	212	↑	97	↑	300	↑	230	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	74	↑	-19	↑	70	↓	15	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)										Mức nước thấp ngày (cm)													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		02/12	03/12	04/12	05/12	06/12	07/12	02/12	03/12	04/12	05/12	06/12	07/12												
Sông Tiền	Tân Châu	211	↑	202	↓	200	↓	198	↓	199	↑	200	↑	101	↓	99	↓	97	↓	95	↓	97	↑	100	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	213	↑	207	↓	202	↓	198	↓	199	↑	200	↑	94	↑	92	↓	90	↓	88	↓	91	↑	95	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 04/12

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**
Bùi Đình Lập - Phùng Tiến Dũng